

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành  
Sửa chữa, cải tạo hội trường, nhà làm việc và một số hạng mục khuôn viên  
Cơ quan Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ Quyết định số 3624/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo hội trường, nhà làm việc và một số hạng mục khuôn viên Cơ quan Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh (nay là Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh); Quyết định số 5085/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo hội trường, nhà làm việc và một số hạng mục khuôn viên Cơ quan Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4378/TTr-STC ngày 28/7/2023, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành ngày 26/7/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Tên dự án: Sửa chữa, cải tạo hội trường, nhà làm việc và một số hạng mục khuôn viên Cơ quan Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

- Chủ đầu tư: Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa.

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (nguồn chi mua sắm, sửa chữa trong chi quản lý hành chính hàng năm).

- Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên trụ sở Đảng ủy Khối các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

- Thời gian khởi công, hoàn thành: Từ tháng 02/2021 đến tháng 05/2022.

## Điều 2. Kết quả đầu tư

### 1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán công trình điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số:</b>	<b>8.993.809.000</b>	<b>8.731.143.000</b>
- Chi phí xây dựng:	7.370.745.000	7.244.729.000
- Chi phí thiết bị:	498.003.000	498.003.000
- Chi phí quản lý dự án:	253.996.000	253.995.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	723.271.000	696.360.000
- Chi phí khác:	147.794.000	38.056.000

### 2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Dự toán công trình điều chỉnh lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Số phải trả
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)
<b>Tổng số:</b>	<b>8.993.809.000</b>	<b>8.731.143.000</b>	<b>8.014.704.000</b>	<b>716.439.000</b>
Ngân sách tỉnh (nguồn chi mua sắm, sửa chữa trong chi quản lý hành chính hàng năm)	8.993.809.000	8.731.143.000	8.014.704.000	716.439.000

### 3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

## 4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	<b>Tổng số:</b>	<b>8.731.143.000</b>			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	8.731.143.000			
2	Tài sản ngắn hạn				

## 5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

## 1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

## 1.1. Được phép tất toán chi phí và nguồn vốn đầu tư là:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	8.731.143.000	
Ngân sách tỉnh (nguồn chi mua sắm, sửa chữa trong chi quản lý hành chính hàng năm).	8.731.143.000	

## 1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập Báo cáo quyết toán:

**Các khoản phải trả: 716.439.000 đồng;** trong đó:

- Công ty Cổ phần xây dựng Việt Hùng: 518.581.000 đồng;
- Công ty TNHH tư vấn giám sát và xây dựng Phát Thịnh: 14.622.000 đồng;
- Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh: 76.154.000 đồng;
- Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa: 15.897.000 đồng;
- Công ty cổ phần xây dựng Hương Anh: 91.185.000 đồng.

## 2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị quản lý tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa.	<b>8.731.143.000</b>	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án (trong đó có trách nhiệm báo cáo giải trình với các cơ quan thanh tra, kiểm toán,...).

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.  
(QT-M78)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Xuân Liêm**